

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 08/2022/HNGĐ-ST

Ngày 18-01-2022

V/v ly hôn, nuôi con khi ly hôn
giữa chị L và anh Đ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hóa

Ông Phạm Văn Lịch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 219/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm Đình Tiên Hoàng, xã HL, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm Đình Tiên Hoàng, xã HL, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Chị L, anh Đ vắng mặt, xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 10-12-2021, bản tự khai ngày 27-12-2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Thị L trình bày:

Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn Đ đăng ký kết hôn với nhau ngày 07-11-2010 tại Ủy ban nhân dân xã HL, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng mẹ đẻ anh Đ tại xóm Đình Tiên Hoàng, xã HL, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2018 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn.

Nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống không hợp; anh Đ không tu chí làm ăn, không chăm lo gia Đ nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Anh Đ, chị L sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, trách nhiệm với nhau từ cuối năm 2018 đến nay. Nay chị L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị L, anh Đ có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Long, sinh ngày 19-10-2012 và cháu Nguyễn Thị Kim Anh, sinh ngày 28-01-2016 hiện đang do chị L nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị L có nguyện vọng nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con cho chị L.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị L xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 04-01-2022, bị đơn anh Nguyễn Văn Đ có lời khai phù hợp với lời khai của chị L về thời gian kết hôn, quá trình chung sống. Về nguyên nhân mâu thuẫn, theo anh Đ là do vợ chồng thiếu sự tin tưởng nhau, chị L không chung thủy, không tôn trọng gia Đ chồng. Anh Đ xác nhận vợ chồng ly thân đến nay đã 03 năm. Nay chị L làm đơn xin ly hôn, anh Đ đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo yêu cầu của chị L.

Về con chung: Anh Đ xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Long, sinh ngày 19-10-2012 và cháu Nguyễn Thị Kim Anh, sinh ngày 28-01-2016 hiện đang do chị L nuôi dưỡng. Nay ly hôn, anh Đ nhất trí với nguyện vọng của chị L, đề nghị Tòa án giao cả hai con chung cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Đ xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn Đ đều có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị L, anh Đ theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ vợ chồng giữa chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn Đ là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã HL, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 07-11-2010.

Trong suốt quá trình chung sống, do tính tình, quan điểm sống không hợp; vợ chồng không tin tưởng nhau, không có tiếng nói chung trong việc thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng nên chị L và anh Đ thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Chị L, anh Đ đã sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, trách nhiệm với nhau từ năm 2018 đến nay. Trong thời gian ly thân, chị L và anh Đ đều không có những biện pháp cụ thể, thiết thực để giải quyết những mâu thuẫn nên tình cảm ngày càng lạnh nhạt.

Trên cơ sở xem xét đơn đề nghị của chị L có xác nhận của chính quyền địa phương về tình trạng mâu thuẫn; căn cứ lời khai của anh Đ và chị L về nguyện vọng xin được ly hôn, Hội đồng xét xử xác định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh Đ đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị L, cho chị Vũ Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị L và anh Đ có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Long, sinh ngày 19-10-2012 và cháu Nguyễn Thị Kim Anh, sinh ngày 28-01-2016, hiện đều đang ở với chị L. Chị L có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; anh Đ nhất trí với nguyện vọng của chị L; cháu Long có nguyện vọng ở với chị L. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao hai con chung cho chị L nuôi dưỡng; anh Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị L là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị L, anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vũ Thị L phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn Đ.
2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Long, sinh ngày 19-10-2012 và cháu Nguyễn Thị Kim Anh, sinh ngày 28-01-2016 cho chị Vũ Thị L tiếp tục nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Anh Đ không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con

cho chị L mà có quyền thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Do con chung đang ở với chị L nên anh Đ không phải thực hiện nghĩa vụ giao con cho chị L.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Vũ Thị L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai số 0006041 ngày 27-142-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu; chị Vũ Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã HL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hòe

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Việt Hùng Nguyễn Ngọc Chính

Vũ Văn Ái

